

Quảng Phú, ngày 14 tháng 8 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Cư M'gar có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh HIS-Trung tâm Y tế, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Cư M'gar
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Hiền – Văn thư. SĐT: 02623.3834133
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp: Phòng Văn thư – TTYT Cư M'gar, số 78 Cách Mạng Tháng Tám, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk.

Nhận qua Email: vanthu.ttytcumgar@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h ngày 14 tháng 8 năm 2026 đến trước 2h ngày 24 tháng 8 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 24 tháng 8 năm 2026

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Tên hàng hóa	Tình trạng hiện tại	ĐVT	SL	Địa điểm thực hiện	Dự kiến thời gian hoàn thành
1	Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh HIS-Trung tâm Y tế	Phụ lục chi tiết kèm theo	Gói	1	TTYT CưMgar	Trong tháng 9/2026

Rất mong các công ty, dịch vụ quan tâm gửi báo giá trong thời gian nêu trên để Trung tâm Y tế Cư M'gar tiến hành xem xét, quyết định lựa chọn.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



Phan Ngọc Lương

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

- Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh HIS-Trung tâm Y tế.

1. Yêu cầu kỹ thuật về chức năng phần mềm.

1.1. Yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm HIS

1.1.1. Nội dung chức năng chính:

TT	Nội dung Phần mềm	Ghi chú
1	Phân hệ Quản lý hành chính, đón tiếp bệnh nhân	
2	Phân hệ Quản lý khám bệnh, điều trị ngoại trú	
3	Quản lý Khám sức khỏe	
4	Quản lý điều trị nội trú	
5	Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	
6	Phân hệ quản lý phòng mổ	
7	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	
8	Quản lý xét nghiệm	
9	Quản lý Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng	
10	Quản lý máu, chế phẩm máu	
11	Thu ngân	
12	Quản lý Giám định BHYT và liên thông dữ liệu đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ, ngành và các đơn vị có liên quan	
13	Quản lý kho lưu trữ hồ sơ bệnh án	
14	Quản lý suất ăn dinh dưỡng	
15	Phân hệ quản lý kho, Nhà thuốc (Thuốc, vật tư, hóa chất, máu...)	
16	Quản lý quản trị hệ thống	
17	Phân hệ báo cáo	
18	Chức năng liên thông các công dữ liệu	
19	Chia sẻ, kết nối, đồng bộ dữ liệu sang hệ thống phần mềm EMR, RIS/PACS	

1.1.2. Phụ lục: Bảng yêu cầu chi tiết nội dung các phân hệ của phần mềm

TT	Nội dung Phần mềm	Ghi chú
1	Phân hệ Quản lý hành chính, đón tiếp	
1.1	Hệ thống cấp số thứ tự để gọi bệnh nhân vào tiếp đón	
1.2	Tiếp đón và phân bệnh nhân vào các phòng khám (một hoặc nhiều phòng khám)	
1.3	Kết nối màn hình tivi hiển thị số thứ tự tiếp đón	
1.4	Phát loa gọi gọi bệnh nhân vào tiếp đón	
1.5	Cấp số thứ tự và in phiếu yêu cầu khám bệnh tại quầy tiếp đón	
1.6	Hệ thống xếp hàng cho bệnh nhân vào tiếp đón.	
1.7	Hệ thống xếp hàng cho bệnh nhân vào phòng khám.	
1.8	Kết nối đầu đọc Qrcode để đọc thông tin căn cước công dân, thẻ BHYT.	
1.9	Chức năng cấp thẻ BHYT tạm cho bệnh nhân nhi (Từ giấy chứng sinh)	
1.10	Tích hợp tra cứu thẻ trực tiếp trên cổng giám định phát hiện thẻ sai sót	
1.11	Tự động cập nhật hạn thẻ khi phát hiện sai lệch thông tin trên cổng (Tra cứu thông tuyến)	
1.12	Chức năng chụp ảnh Bệnh nhân và giấy tờ của bệnh nhân	
1.13	Tích hợp tính năng Scan và upload các giấy tờ kèm theo upload vào hệ thống, gắn với lần khám hiện tại của bệnh nhân trong quá trình tiếp nhận, ví dụ: giấy giới thiệu từ nơi khác, kết quả xét nghiệm từ trước.	
1.14	Chức năng quản lý giữ/trả giấy tờ của bệnh nhân	
1.15	Sẵn sàng tích hợp hệ thống thẻ thông minh để tiếp đón Bệnh nhân	
1.16	Chức năng chỉ định tại màn hình tiếp đón	
1.17	Chức năng tạm thu tại màn hình tiếp đón	
1.18	Chức năng kiểm tra đồng bộ trạng thái khám bệnh chữa bệnh trên cổng BHYT(XML checkin)	
1.19	Cho phép cập nhật, sửa đổi thông tin đã đăng ký của bệnh nhân, những thông tin chỉ liên quan đến lần khám bệnh hiện tại. Ví dụ: thay đổi bác sĩ, thay đổi đối tượng thanh toán.....	
1.20	Cho phép in lại số thứ tự của bệnh nhân, Cho phép tìm kiếm nhanh chóng thông tin bệnh nhân đang điều trị tại các khoa lâm sàng theo nhiều tiêu chí tìm kiếm dựa trên các thông tin như tên bệnh nhân, tuổi, địa chỉ, khoa điều trị...	
1.21	Cảnh báo số bệnh nhân vượt số lượng quy định khi đăng ký vào các bàn khám.	
1.22	Quản lý danh sách bệnh nhân đang chờ khám tại các phòng: Tại quầy tiếp nhận, người dùng có thể xem thông tin này để điều phối bệnh nhân vào các phòng khám sao cho hiệu quả, tránh ùn tắc và quá tải.	
1.23	Chức năng cảnh báo bệnh nhân đã đăng ký khám trong ngày tại các cơ sở KCB khác.	

1.24	Các báo cáo khác của Bộ, ngành theo quy định hiện hành	
2	Phân hệ Quản lý khám bệnh, điều trị ngoại trú	
2.1	Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh chờ khám, người bệnh đã có kết quả CLS	
2.2	Chức năng xem ảnh bệnh nhân trên phần mềm	
2.3	Phát loa gọi BN vào khám bệnh	
2.4	Chức năng Hỏi bệnh	
2.5	Chức năng khai báo dấu hiệu sinh tồn, chẩn đoán ban đầu	
2.6	Chức năng Khám bệnh BN thông thường	
2.7	Chức năng lưu mẫu thông tin thăm khám	
2.8	Chức năng xem lịch sử khám khi khám bệnh	
2.9	Chức năng ghi nhận, xem lịch sử dị ứng thuốc, cảnh báo khi toa thuốc trùng với lịch sử dị ứng của bệnh nhân	
2.10	Sẵn sàng tích hợp hệ thống Hồ sơ sức khỏe để xem lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân	
2.11	Sẵn sàng tích hợp hệ thống Thẻ khám bệnh thông minh để xem lịch sử khám chữa bệnh của bệnh nhân	
2.12	In tờ điều trị	
2.13	Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN....), phẫu thuật, thủ thuật, các dịch vụ khác	
2.14	Chức năng tạo nhóm dịch vụ, chỉ định dịch vụ nhanh theo nhóm dịch vụ	
2.15	Chức năng sao chép y lệnh cận lâm sàng cũ	
2.16	Cảnh báo kết quả xét nghiệm bất thường, nằm ngoài giới hạn cho phép	
2.17	Chức năng kê đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
2.18	Chức năng kê đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
2.19	Quản lý, kê đơn thuốc theo phác đồ điều trị chống xuất toán	
2.20	Quản lý, chỉ định dịch vụ theo phác đồ điều trị chống xuất toán	
2.21	Chức năng cảnh báo thuốc khi kê đơn đáp ứng Thông tư 30/2018/TT-BYT và các văn bản theo quy định	
2.22	Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), thủ thuật trực tiếp tại phòng khám	
2.23	Chức năng xác nhận thành phần tham gia PTTT	
2.24	Tính công phẫu thuật, thủ thuật	
2.25	Tính lỗ lãi, lợi nhuận dịch vụ kỹ thuật: Xét nghiệm, CĐHA, Phẫu thuật thủ thuật...	
2.26	Hạch toán doanh thu khoa phòng	
2.27	Chức năng chuyển phòng khám	
2.28	Chức năng thêm phòng khám	
2.29	Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
2.30	Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ	

2.31	Chức năng cảnh báo kê thuốc vượt định mức trong gói dịch vụ kỹ thuật	
2.32	Chức năng cảnh báo kê vật tư vượt định mức trong gói dịch vụ kỹ thuật	
2.33	Chức năng chặn không cho phép chỉ định thuốc, vật tư hao phí vượt giá dịch vụ kỹ thuật	
2.34	Chức năng quản lý chặt chẽ người bệnh không có thẻ BHYT (Thu tiền công khám, tiền CLS, tiền thủ thuật)	
2.35	Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
2.36	Chức năng cảnh báo thời gian tái sử dụng HBA1C theo TT35	
2.37	Cảnh báo 1 số lưu ý khi chỉ định 1 số dịch vụ theo TT35	
2.38	Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
2.39	Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
2.40	Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
2.41	Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
2.42	Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
2.43	In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
2.44	In phiếu kết quả CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), thủ thuật ngay tại phòng khám	
2.45	In đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
2.46	In đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
2.47	Chức năng kết thúc khám: Cấp đơn cho về, Nhập viện, Chuyển viện, Tử vong, Hẹn khám mới, Hẹn khám tiếp, Khác...	
2.48	In phiếu khám bệnh vào viện	
2.49	In phiếu chuyển tuyến	
2.50	In giấy hẹn khám	
2.51	In bảng kê thanh toán ra viện theo quy định	
2.60	Các mẫu biểu báo cáo khác của phân hệ khám bệnh: Sổ khám bệnh, báo cáo hoạt động khám bệnh, báo cáo cận lâm sàng, báo cáo tai nạn thương tích.	
2.61	Tính toán thời gian, đường đi ngắn nhất của BN khi thực hiện các dịch vụ CLS (theo tiêu chí TT54)	
2.62	Tính toán thời gian trung bình chờ tiếp đón, chờ khám của 1 BN (theo 83 tiêu chí chấm điểm BV)	
2.63	Tính toán thời gian trung bình trả kết quả cận lâm sàng: Xét nghiệm, X-quang, Siêu âm...(theo 83 tiêu chí chấm điểm BV)	
2.64	Tính toán tỷ lệ % trả kết quả đúng hẹn (theo 83 tiêu chí chấm điểm BV)	
2.65	Tính toán tỷ lệ % trả kết quả không đúng hẹn (theo 83 tiêu chí chấm điểm BV)	
2.66	Chức năng khám bệnh cho bệnh nhân khám sức khỏe	
2.67	Chức năng cảnh báo số lượng bệnh nhân khám theo phòng, theo bác sĩ	

2.68	Hiện thị mức lọc cầu thận đối với chỉ định dịch vụ Creatin	
2.69	Chức năng nhập dấu hiệu sinh tồn cho bệnh nhân mãn tính	
2.70	Chức năng cảnh báo vượt trần chi phí BHYT tối đa khi chỉ định dịch vụ	
2.71	Chức năng thanh toán chi phí khám chữa bệnh ngay tại phòng khám	
2.72	Chức năng cảnh báo tương tác thuốc khi chỉ định	
2.73	Chức năng cảnh báo tổng số lượng bệnh nhân khám theo bàn khám và theo bác sĩ	
2.74	Chức năng phân loại bệnh nhân dựa theo đặc điểm bệnh nhân	
2.75	Chức năng chống chỉ định cho bệnh nhân khi kê đơn	
2.76	Quản lý thông tin dị ứng thuốc của bệnh nhân	
2.77	Khi kê đơn cảnh báo thông tin dị ứng thuốc cho bệnh nhân	
2.78	Chức năng cảnh báo vượt trần chi phí khi kê đơn	
2.79	Chức năng sao chép đơn cũ khi kê đơn tại lần khám mới	
2.80	Phê duyệt thực hiện chỉ định kỹ thuật chụp CT/MRI được hưởng BHYT	
2.81	Quản lý vật thuốc, vật tư tủ trực của các phòng khám	
2.82	Chức năng nhập thông tin phẫu thuật, thủ thuật.....	
2.83	Chức năng thông báo thuốc, vật tưmới từ khoa Dược	
2.84	Ghi nhận thông tin điều trị ngoại trú	
2.85	Theo dõi quá trình điều trị ngoại trú	
2.86	Yêu cầu cận lâm sàng	
2.87	Kê toa thuốc: Bảo hiểm, thu phí và mua ngoài	
2.88	Quản lý thủ tục điều trị ngoại trú	
2.89	Quản lý tủ trực ngoại trú	
2.90	Quản lý thông tin quá trình tái khám	
2.89	Xem tồn kho (Khoa dược, Nhà thuốc phòng khám)	
2.91	Kiểm tra trùng lặp thuốc	
2.92	Chức năng quản lý thông tin phẫu thuật, thủ thuật, các dịch vụ kỹ thuật khác...	
2.93	Duyệt cấp phát thuốc, vật tư,tài phòng khám điều trị ngoại trú	
2.94	Các chức năng khác về quản lý hoạt động điều trị ngoại trú	
2.95	Xem được lịch sử ngoại trú	
2.96	Giấy chuyển viện	
2.97	Tìm kiếm thông tin người bệnh	
2.98	Kiểm tra bệnh nhân khám trong ngày, thông tuyến BHYT	
2.99	Chức năng cảnh báo thuốc khi kê đơn đáp ứng thông tư của Bộ Y tế.	
2.100	Quản lý thông tin giám định y khoa	
2.101	In biên bản giám định y khoa	
2.102	In biên bản họp giám định y khoa	

2.103	Quét đọc mã barcode mã đơn thuốc ngoại trú trong quá trình khám	
2.104	Các báo cáo khác của Bộ, ngành theo quy định hiện hành	
3	Quản lý Khám sức khỏe	
3.1	Đăng ký danh sách đoàn khám sức khỏe	
3.2	Chỉ định cận lâm sàng khám sức khỏe nhiều người	
3.3	Nhập các thông tin, kết luận khám sức khỏe	
3.4	Khám sức khỏe lái xe, ký sổ giấy khám sức khỏe lái xe	
3.5	Khám sức khỏe làm việc, đi học	
3.6	Khám sức khỏe người lớn và trẻ em	
3.7	Khám sức khỏe vệ sinh an toàn thực phẩm	
3.8	Liên thông kết quả khám sức khỏe lái xe lên cổng Tiếp nhận Bảo hiểm y tế.	
3.8	Khám sức khỏe định kỳ cho Cán bộ - Viên chức, báo cáo kết quả đợt khám	
3.9	Khám sức khỏe định kỳ theo danh sách đoàn khám	
3.10	Các báo cáo khác của Bộ, ngành theo quy định hiện hành	
4	Quản lý điều trị nội trú	
4.1	Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh đang điều trị.	
4.2	Chức năng nhận bệnh, tiếp nhận chuyên khoa, nhập khoa	
4.3	Chức năng , gửi khám/điều trị kết hợp	
4.4	Chức năng thăm khám, ghi nhận thông tin điều trị	
4.5	Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), Thủ thuật, phẫu thuật, các dịch vụ khác.	
4.6	Cảnh báo kết quả xét nghiệm bất thường, nằm ngoài giới hạn cho phép	
4.7	Chức năng khai báo thông tin dấu hiệu sinh tồn	
4.8	Chức năng kê đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
4.9	Chức năng kê đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
4.10	Chức năng tạo phiếu máu, chế phẩm máu	
4.11	Chức năng tổng hợp đơn thuốc thành phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
4.12	Chức năng tổng hợp đơn vật tư thành phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
4.13	Chức năng tổng hợp các phiếu máu, chế phẩm máu thành phiếu tổng hợp lĩnh máu, chế phẩm máu	
4.14	Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN), thủ thuật, phẫu thuật.	
4.15	Chức năng cảnh báo thời gian tái sử dụng HBA1C theo Thông tư Số: 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Y tế.	
4.16	Cảnh báo 1 số lưu ý khi chỉ định 1 số dịch vụ theo quy định của Bộ, ngành	
4.17	Chức năng in kết quả xét nghiệm ngay tại khoa điều trị	

4.18	Chức năng hội chẩn	
4.19	Chức năng gửi thông báo mời tham gia hội chẩn	
4.20	Báo động đỏ nội viện (trường hợp khoa hồi sức cấp cứu cần hỗ trợ bệnh nhân cấp cứu)	
4.21	Chức năng gửi khám kết hợp	
4.22	Chức năng gửi điều trị kết hợp	
4.23	Chức năng chuyển mổ cấp cứu	
4.24	Chức năng chuyển mổ phiên	
4.25	Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	
4.26	Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
4.27	Chức năng cảnh báo thuốc khi kê đơn đáp ứng Thông tư 30/2018/TT-BYT và các văn bản theo quy định	
4.28	Chức năng tạo nhóm dịch vụ, chỉ định dịch vụ nhanh theo nhóm dịch vụ	
4.29	Chức năng sao chép y lệnh cận lâm sàng cũ	
4.30	Chức năng quản lý hồ sơ trẻ sơ sinh và sản phụ	
4.31	Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
4.32	Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
4.33	Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
4.34	Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
4.35	Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
4.36	Chức năng cảnh báo tương tác thuốc theo bảng màu	
4.37	Chức năng cảnh báo thuốc còn sử dụng	
4.38	Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ khi chỉ định dịch vụ/thuốc/vật tư (trừ hao phí không tính tiền cho BN)	
4.39	Chức năng cảnh báo kê thuốc vượt định mức trong gói	
4.40	Chức năng cảnh báo kê vật tư vượt định mức trong gói	
4.41	Cảnh báo dịch vụ CLS chưa thực hiện khi xuất khoa/xuất viện.	
4.42	Quản lý, kê đơn thuốc theo phác đồ điều trị để tránh bị xuất toán BHYT	
4.43	Quản lý, chỉ định dịch vụ theo phác đồ điều trị trong xuất toán	
4.44	In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CDHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
4.45	In phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
4.46	In phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
4.47	In phiếu tổng hợp lĩnh máu	
4.48	In phiếu tổng hợp lĩnh suất ăn	
4.49	In phiếu điều trị	
4.50	In phiếu chăm sóc	
4.51	In phiếu chức năng sống	
4.52	In phiếu truyền máu	
4.53	In phiếu truyền dịch	
4.54	In phiếu hội chẩn	
4.55	In giấy chứng nhận Phẫu Thuật	

4.56	In phiếu chỉ định giải phẫu bệnh	
4.57	In giấy đề nghị người bệnh đi tạm ứng	
4.58	Chức năng kết thúc điều trị: Ra viện, Trốn viện, Chuyển khoa, Chuyển viện, Tử vong, Tử vong ngoại viện, Khác...	
4.59	In giấy ra viện (lấy được cả thông tin PTTT như phương pháp PT..., thông tin nghỉ ốm (nhập số ngày được nghỉ, tính bắt đầu từ ngày ra viện theo quy định)	
4.60	In giấy chuyển tuyến	
4.61	In phiếu công khai thuốc	
4.63	In bảng kê thanh toán theo	
4.64	In bảng kê thanh toán cho từng đối tượng bệnh nhân	
4.64	Tính toán thời gian, đường đi ngắn nhất của BN khi thực hiện các dịch vụ CLS (theo tiêu chí TT54)	
4.66	BN xuất viện chưa thanh toán thì lần vào viện sau sẽ cảnh báo tại tiếp đón.	
4.67	Kiểm tra thông tin thẻ BHYT trên cổng thông tin BH khi nhập thẻ BH trong nội trú.	
4.68	Chức năng quản lý sơ đồ giường bệnh	
4.69	Chức năng quản lý lịch sử giường bệnh phục vụ kiểm soát bệnh nhân trong khoa, phòng	
4.70	Chức năng tính tiền giường tự động	
4.71	Chức năng giám định y khoa	
4.72	Quản lý Thông tin điều trị HIV/AIDS	
4.73	Chức năng duyệt bệnh nhân đủ điều kiện ra viện	
4.74	Chức năng quản lý thông tin tai nạn thương tích	
4.75	Đánh dấu những bệnh nhân cần theo dõi thêm	
4.76	Chỉ định dịch vụ đồng thời cho nhiều bệnh nhân cùng lúc (Dùng cho các bệnh viện chuyên khoa ..)	
4.77	Tự động tạo mới hồ sơ bệnh án điều trị ngoại trú cho đợt điều trị lần tiếp theo	
4.78	Nhập thông tin trẻ sơ sinh	
4.79	Quản lý tử trực các khoa/phòng	
4.80	Báo cáo về hoạt động điều trị nội trú theo quy định	
4.81	Chức năng cảnh báo chỉ định cận lâm sàng không thuộc đối tượng BHYT	
4.82	Xuất File Excel, in bìa bệnh án các chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, sản khoa, phụ khoa, ngoại khoa, nhi khoa, YHCT, nội khoa, truyền nhiễm.....	
4.83	In Bảng tổng hợp y lệnh	
4.84	Mẫu chỉ định dịch vụ và thực hiện dịch vụ kỹ thuật	Khi khoa yêu cầu
4.85	Quản lý mượn/trả thẻ người nhà bệnh nhân	
4.86	Tính tiền mượn thẻ người nhà theo thời gian mượn/trả	
4.57	Quản lý theo barcode mã y lệnh thuốc, vật tư.... ngoại trú trong quá điều trị nội trú	

4.58	Các báo cáo khác của Bộ, ngành theo quy định hiện hành	
5	Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	
5.1	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng	
5.2	Chỉ định dịch vụ cận lâm sàng theo gói khai báo	
5.3	Chuyển đổi loại hình thanh toán khi chỉ định	
5.4	Cảnh báo số tiền vượt trần BHYT khi chỉ định CLS	
5.5	Chỉ định cận lâm sàng theo phác đồ	
5.6	Cảnh báo chỉ định cận lâm sàng sai phác đồ	
5.7	Quản lý ICD10 khi chỉ định cận lâm sàng	
5.8	Chức năng sao chép chỉ định cũ	
5.9	Thiết lập kịp thực hiện khi chỉ định dịch vụ	
5.10	Thiết lập thời gian thực hiện tối đa của dịch vụ CLS theo quy định BHYT	
5.11	Thiết lập thời gian thực hiện tối thiểu của dịch vụ CLS theo quy định BHYT	
5.12	Chức năng kiểm soát bác sĩ ra y lệnh cho nhiều bệnh nhân tại cùng thời điểm chống xuất toán	
	Quản lý chỉ định cận lâm sàng, kết quả cận lâm sàng bằng mã Barcode.	
6	Phân hệ quản lý phòng mổ, các phòng thủ thuật	
6.1	Quản lý phòng mổ chương trình, phòng mổ cấp cứu, phòng mổ dịch vụ (yêu cầu)	
6.2	Quản lý BN mổ chương trình, mổ cấp cứu, mổ dịch vụ (yêu cầu)	
6.3	Chức năng lên lịch mổ, duyệt mổ	
6.4	Chức năng trả mổ	
6.5	Chức năng trả về khoa điều trị	
6.6	Hệ thống báo cáo thống kê: Số ca BN mổ phiên, mổ cấp cứu	
6.7	Quản lý vật tư tủ trực phòng mổ	
6.8	Quản lý ekip mổ	
6.9	Quản lý thuốc, vật tư, gói phẫu thuật thủ thuật trong ca mổ	
6.10	Quản lý Bệnh nhân hậu phẫu, sau mổ	
6.11	Hệ thống báo cáo thống kê: Doanh thu phòng mổ, lợi nhuận phòng mổ, sổ PTTT, báo cáo tai nạn thương tích.	
6.12	Chức năng sử mẫu tường trình phẫu thuật, thủ thuật	
6.13	Các báo cáo khác của Bộ, ngành theo quy định hiện hành	
7	Quản lý phẫu thuật thủ thuật	
7.1	In phiếu chứng nhận phẫu thuật thủ thuật	
7.2	In tường trình phẫu thuật thủ thuật	
7.3	Chức năng khai báo tiền công tham gia PTTT	
7.4	Tính toán lợi nhuận phẫu thuật thủ thuật	
7.5	Tạo thuốc, vật tư đi kèm gói phẫu thuật thủ thuật	
7.6	Tạo thuốc, vật tư ngoài gói phẫu thuật thủ thuật	
7.7	Quản lý định mức thuốc gói phẫu thuật thủ thuật	

7.8	Quản lý định mức vật tư gói phẫu thuật thủ thuật	
7.9	Chức năng cảnh báo không cho phép chỉ định tổng tiền thuốc, vật tư hao phí lớn hơn gói dịch vụ	
7.10	Khai báo thông tin phẫu thuật, thủ thuật theo TT50: BS gây mê, phụ mê, phương pháp...	
7.11	Tính công phẫu thuật, thủ thuật theo QĐ 73 cho ekip tham gia phẫu thuật	
7.12	Tính toán chi phí cuộc mổ có thay ekip mổ, không thay ekip mổ.	
7.13	In thông tin hành chính các biểu mẫu Bảng kiểm an toàn, phẫu thuật thủ thuật, phiếu XN giải phẫu bệnh sinh thiết, trích biên bản hội chẩn PT, biên bản hội chuẩn PT, bảng kiểm chuẩn bị BN trước PT, bảng câu hỏi tiền phẫu, phiếu GMHS, phiếu theo dõi bệnh nhân chăm sóc cấp I sau phẫu thuật tai mũi họng.	
7.14	In phiếu thực hiện và công khai thuốc (in theo tờ điều trị)	
7.15	Chức năng chốt công phẫu thuật thủ thuật tự động	
7.16	Chức năng cảnh báo tài khoản thực hiện phẫu thuật, thủ thuật > 8 tiếng một ngày, chống xuất toán BHYT	
7.17	Chức năng cảnh báo thời gian thực hiện thủ thuật trùng với thủ thuật khác của cùng một bệnh nhân.	
7.15	Liên thông XML 130, 4750, 3176 bảng 5 về thông tin PHAU THUAT	
8	Quản lý xét nghiệm	
8.1	Hệ thống xếp hàng cho khoa cận lâm sàng (xét nghiệm, CDHA, phòng lấy mẫu ...)	
8.2	Chức năng in barcode	
8.3	Chức năng tiếp nhận bệnh phẩm	
8.4	Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	
8.5	Chức năng chạy lại 1 kết quả xét nghiệm hoặc nhiều kết quả xét nghiệm	
8.6	Chức năng sửa kết quả xét nghiệm	
8.7	Chức năng kê đơn vật tư hóa chất	
8.8	Chức năng kê đơn vật tư thanh toán riêng theo TT04	
8.9	Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ xét nghiệm	
8.10	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh vật tư hóa chất	
8.11	Cảnh báo kết quả xét nghiệm bất thường, nằm ngoài giới hạn cho phép	
8.12	Nhận chỉ định từ khoa phòng, đồng bộ kết quả xét nghiệm của BN tại khoa phòng.	
8.13	Chức năng trả kết quả từng phần (Sử dụng 1 phiếu có nhiều xét nghiệm, XN có kết quả trước, XN có kết quả sau)	
8.14	Chức năng in kết quả từng phần (Sử dụng 1 phiếu có nhiều xét nghiệm, XN có kết quả trước, XN có kết quả sau)	
8.15	Kết nối đầu đọc barcode	

8.16	Chức năng giao tiếp với máy xét nghiệm qua cổng Com, RJ45, RJ11, ...	
8.17	Chức năng terminal đón nhận raw, view raw, kiểm tra raw từ máy xét nghiệm	
8.18	Tích hợp các protocol máy xét nghiệm: HL7, ASTM1381, ASTM1394, ASCII, Advia, Hitachi, AU, Rpidboind...	
8.19	Kết nối xét nghiệm theo nhiều chuẩn khác nhau: RS232, TCP IP Server, TCP IP Client	
8.20	Liên thông kết quả XN theo XML lấy thông tin mã máy xét nghiệm.	
8.21	Kết nối máy xét nghiệm 1 chiều	
8.22	Kết nối máy xét nghiệm 2 chiều	
8.23	In kết quả xét nghiệm bằng phần mềm	
8.24	Trả kết quả xét nghiệm qua mạng về khoa/phòng	
8.25	Hệ thống sổ xét nghiệm: Sinh hóa, vi sinh, huyết học, nước tiểu theo Thông tư Số: 32/2023/TT-BYT, ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y Tế	
8.26	Hệ thống báo cáo thống kê xét nghiệm	
8.27	Hệ thống báo cáo doanh thu xét nghiệm: Doanh thu theo thu tiền, doanh thu theo trả kết quả thực tế	
8.28	Thiết lập phòng chỉ định phòng lấy mẫu	
	Trả kết quả kháng sinh đồ	
8.29	Đáp ứng yêu cầu về chất lượng và năng lực phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 15189	
8.30	Sẵn sàng tích hợp hệ thống kho dữ liệu của Sở y tế về đồng bộ kết quả CLS	
8.31	Các báo cáo khác theo quy định của bộ, ngành	
9	Quản lý Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng	
9.1	Kết nối với màn hình hiển thị danh sách Người bệnh chờ thực hiện.	
9.2	Kết nối với các máy sinh ảnh	
9.3	Chức năng gọi người bệnh vào thực hiện	
9.4	Phân phòng thực hiện tự động cho từng dịch vụ	
9.5	Kết nối với hệ thống PACS cho phép kỹ thuật viên xem ảnh ngay trên RIS	
9.6	Lập lịch, thời gian hoạt động cho phòng thực hiện	
9.7	Chức năng nhập mô tả, kết luận, đính kèm ảnh và ghi chú.	
9.8	Chức năng chỉnh sửa ảnh Xquang, Cắt lớp vi tính, Cộng hưởng từ	
9.9	Chức năng kê đơn thuốc	
9.10	Chức năng kê đơn vật tư	
9.11	Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ	
9.12	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh thuốc	
9.13	Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh vật tư	
9.14	In kết quả bằng phần mềm	

9.15	Hệ thống báo cáo doanh thu CDHA, sổ CDHA	
9.16	Trả kết quả qua mạng về khoa/phòng (Gồm: Mô tả, kết luận, hình ảnh và ghi chú)	
9.17	Sẵn sàng kết nối hệ thống full PACS theo chuẩn HL7	
9.18	Sẵn sàng tích hợp hệ thống kho dữ liệu của Sở y tế về đồng bộ kết quả CLS	
9.19	Các báo cáo số liệu CDHA, Thăm dò chức năng(Có thể lấy tên kịp thực hiện)	
9.20	Các báo cáo khác theo quy định của bộ, ngành	
10	Quản lý máu, chế phẩm máu	
10.1	Quản lý kho máu: Nhập, xuất, tồn, kiểm kê	
10.2	Hệ thống báo cáo kho máu: thẻ kho, phiếu nhập, xuất, biên bản kiểm kê, kiểm nhập, nhập xuất tồn kho máu (Từ người hiến, nguồn ngoài)	
10.3	Chỉ định máu, chế phẩm máu	
10.4	In phiếu lĩnh máu tổng hợp	
10.5	Cảnh báo nếu máu gần hết	
10.6	In phiếu lĩnh máu theo từng bệnh nhân	
10.7	In các mẫu phiếu khác theo quy định	
10.8	Các báo cáo khác theo quy định của bộ, ngành	
11	Thu ngân	
11.1	Kết nối đầu đọc barcode.	
11.2	Chức năng tìm kiếm (theo mã bệnh nhân, theo tên bệnh nhân, theo thẻ BHYT)	
11.3	Chức năng tạo sổ thu tiền	
11.4	Chức năng tạo sổ tạm ứng	
11.5	Chức năng khóa sổ	
11.6	Chức năng tạo phiếu tạm ứng tiền cho người bệnh.	
11.7	Chức năng tạo phiếu thu tiền cho người bệnh.	
11.8	Chức năng tạo phiếu hoàn ứng cho người bệnh.	
11.9	Chức năng hủy phiếu thu tiền, hủy phiếu tạm ứng.	
11.10	Chức năng duyệt kế toán	
11.11	Chức năng hiển thị trạng thái bệnh nhân: (Đã đóng bệnh án, Đã duyệt kế toán, chưa duyệt kế toán)	
11.12	In phiếu thu tạm ứng.	
11.13	In biên lai thu tiền.	
11.14	In hóa đơn từ phần mềm	
11.15	In phiếu thu hoàn ứng	
11.16	Chức năng tạm thu dịch vụ	
11.17	In phiếu tạm thu dịch vụ	
11.18	In bảng kê tự động khi thanh toán	
11.19	Xuất hóa đơn bằng phiếu tạm thu dịch vụ	
11.20	In đơn phòng khám	

11.21	Quản lý nợ phải thu của bệnh nhân	
11.22	Thay đổi đối tượng thanh toán	
11.23	Chức năng hoàn ứng dịch vụ	
11.24	In phiếu hoàn ứng dịch vụ	
11.25	In các mẫu báo cáo theo yêu cầu của đơn vị	
12	Quản lý Giám định BHYT và liên thông dữ liệu (Phần mềm HIS phải đáp ứng toàn bộ theo Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về Quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các vấn đề liên thông dữ liệu. QĐ 4750, QĐ 3176 và các văn bản mới của Bộ, Ngành...	
12.1	Kết xuất dữ liệu XML thông tuyến	
12.2	Kết xuất dữ liệu XML Bệnh nhân không có BHYT	
12.3	Kết xuất dữ liệu XML QĐ 130, 4750, 3176 tự động	
12.4	Kết xuất dữ liệu XML QĐ 130, 4750, 3176 tự động BN ra viện theo TT48	
12.5	Kết xuất XML QĐ 130, 4750, 3176 từng bệnh nhân đang điều trị	
12.6	Kết xuất dữ liệu XML theo QĐ 130, 4750, 3176 và các văn bản của Bộ, ngành theo quy định hiện hành để Quyết toán với Bảo hiểm xã hội	
12.8	Duyệt giám định BHYT	
12.9	Kết xuất mẫu biểu báo cáo BHYT: theo thông tư 12, theo Thông tư số 12/2026/TT-BTC, ngày 10/02/2026 của Bộ Tài chính, File XML đầy đủ công giám định và các công dữ liệu có liên quan.	
12.10	Kết xuất dữ liệu XML QĐ 130/QĐ-BYT, QĐ 4750/QĐ-BYT, QĐ 3176/QĐ-BYT và các văn bản thay đổi của Bộ, Ngành	
12.11	Kết nối được với các phần mềm của Bộ Y tế (quản lý bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng, Đề án 06) và chia sẻ dữ liệu được với cơ sở dữ liệu của tỉnh.	
12.12	Liên thông dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu khám chữa bệnh HIS với hệ thống “Hồ sơ sức khỏe điện tử”, hỗ trợ liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06...theo quy định	
12.13	Thông tin đầu vào đúng chuẩn quy định của bảo hiểm	
12.14	In được các mẫu bảng kê ngoại trú, ngoại trú theo đúng biểu mẫu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.	
12.15	Kết xuất được các mẫu báo cáo theo định kỳ như: mẫu BH01, mẫu BH02, các mẫu tổng hợp thuốc, dịch vụ kỹ thuật, vật tư đảm bảo đúng định dạng Bảo Hiểm yêu cầu để phục vụ công tác báo cáo và quyết toán.	
12.16	Kết xuất dữ liệu XML đồng bộ hóa lên trang giám định http://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn/ theo quy định của văn bản 130, 4750, 3176, ... của BHYT.	

12.17	Mã hóa, nạp dữ liệu các danh mục dùng chung theo quyết định.	
12.16	Kiểm tra lỗi Các bảng XML khi thanh toán BHYT quyết định 130, 4750, 3176,... của Bộ Y tế	
12.19	Kiểm tra danh mục viện phí ,danh mục thuốc, danh mục VTYT theo danh mục ánh xạ công giám định BHXH đã phê duyệt cho bệnh viện	
12.20	Kiểm tra báo lỗi khi khai báo danh mục viện phí ,danh mục thuốc, danh mục VTYT khai mới đúng với danh mục trên công giám định BHXH	
12.21	Kiểm tra xuất dữ liệu chi tiết lỗi Các bản dữ liệu XML bệnh nhân phòng khám, nội trú cấp cứu, bệnh án ngoại trú hiển thị lỗi lên website trước khai đầy công giám định BHXH	
12.22	Danh mục phân quyền nội dung cần cảnh báo lỗi các bảng dữ liệu XML.	
13	Quản lý kho lưu trữ hồ sơ bệnh án	
13.1	Lưu trữ hồ sơ bệnh án theo Khoa/Tủ/Kệ/Tầng/Ô/Quyển/Số lưu trữ	
13.2	Chức năng mượn/trả hồ sơ	
13.3	Tìm kiếm hồ sơ bệnh án theo các thông tin mã điều trị, mã bệnh nhân, số lưu trữ, khoa phòng.....	
14	Quản lý suất ăn dinh dưỡng	
14.1	Lập phiếu báo ăn bệnh nhân	
14.2	Duyệt phiếu báo ăn bệnh nhân	
14.3	In phiếu báo ăn bệnh nhân	
14.4	Thống kê báo ăn: Theo khoa/phòng, theo suất ăn, ...	
14.5	Thiết lập lịch báo ăn tự động	
15	Phân hệ quản lý kho, Nhà thuốc (Thuốc, vật tư và máu)	
15.1	Quản lý danh mục thuốc, vật tư, hàng hóa	
15.2	Quản lý danh mục kho	
15.3	Quản lý danh mục đơn vị	
15.4	Quản lý danh mục hoạt chất	
15.5	Quản lý danh mục biệt dược	
15.6	Quản lý danh mục đường dùng	
15.7	Quản lý danh mục nước sản xuất	
15.8	Quản lý danh mục hãng sản xuất	
15.9	Quản lý danh mục nhà cung cấp	
15.10	Quản lý danh mục đơn vị	
15.11	Quản lý danh mục khách hàng, khách lẻ, đối tác	
15.12	Quản lý danh mục đường dùng	
15.13	Quản lý danh mục nguồn chương trình	
15.14	Quản lý danh mục báo cáo	
15.15	Quản lý danh mục nhóm dược lý	
15.16	Quản lý danh mục nhóm quản lý	

15.17	Quản lý danh mục tiểu nhóm dược lý	
15.18	Quản lý danh mục nghiên cứu	
15.19	Quản lý danh mục quy chế	
15.20	Quản lý danh mục ABC, VEN	
15.21	Chức năng nhập nhà cung cấp	
15.22	Chức năng nhập từ các nguồn	
15.23	Chức năng nhập chuyển kho	
15.24	Chức năng nhập hoàn trả Khoa/phòng	
15.25	Chức năng nhập hoàn trả Kho	
15.26	Chức năng nhập kiểm kê	
15.27	Chức năng xuất khoa/phòng	
15.28	Chức năng xuất chuyển kho	
15.29	Chức năng xuất trả nhà cung cấp	
15.30	Chức năng xuất ngoại viện	
15.31	Chức năng xuất hủy, hỏng vỡ	
15.32	Chức năng xuất kiểm nghiệm	
15.33	Chức năng xuất kiểm kê	
15.34	Chức năng dự trữ	
15.35	Chức năng cảnh báo hạn sử dụng, xuất thuốc/ vật tư hết hạn sử dụng	
15.36	Chức năng cảnh báo số lượng	
15.37	Chức năng thu hồi phiếu thuốc, vật tư BN không lĩnh	
15.38	Quản lý tất cả các loại phiếu nhập	
15.39	Quản lý tất cả các loại phiếu xuất	
15.40	Quản lý kỳ kiểm kê: chốt kỳ, hủy kỳ	
15.41	Quản lý tủ trực thuốc, vật tư theo cơ sở	
15.42	Quản lý tủ trực thuốc, vật tư theo bệnh nhân	
15.43	Chức năng xuất thuốc theo cơ chế: Hạn sử dụng hết trước thì xuất trước, nhập trước xuất trước	
15.44	Chức năng khai báo thông tin	
15.45	Chức năng khóa thuốc, vật tư tồn kho	
15.46	Chức năng khóa thuốc, vật tư nhập nhà cung cấp	
15.47	Chức năng xem thông tin xuất nhập	
15.48	Chức năng xem thông tin phiếu yêu cầu	
15.49	Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
15.50	Chức năng tích hợp liên thông nhà thuốc lên cổng dược quốc gia	
15.51	Sẵn sàng tích hợp hệ thống kho dữ liệu của Sở Y tế về đồng bộ dữ liệu thuốc	
15.52	Chức năng hiển thị trạng thái phiếu	
15.53	Chức năng xem thẻ kho	
15.54	Chức năng xem thông tin (Tên, Số lô, Số đăng ký, Số lượng tồn đầu, Số lượng tồn kho, Thuốc đã khóa, Thuốc hết hạn)	
15.55	In phiếu nhập kho	

15.56	In phiếu nhập kiểm kê	
15.57	In phiếu xuất kho	
15.58	In phiếu hoàn trả	
15.59	In phiếu xuất hủy	
15.60	In phiếu xuất kiểm nghiệm	
15.61	In phiếu xuất kiểm kê	
15.62	In biên bản kiểm nhập	
15.63	In thẻ kho	
15.64	Chức năng quản lý lô thuốc	
16	Quản lý quản trị hệ thống	
16.1	Quản lý người dùng, phân quyền người dùng	
16.2	Quản lý, phân quyền in ấn các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo	
16.3	Chức năng báo cáo động: cho phép tự sửa các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo. Tự đặt công thức vào báo cáo	
16.4	Quản lý máy trạm	
16.5	Chức năng thông báo tới các máy trạm	
16.6	Lưu vết các thao tác người dùng	
16.7	Khóa dịch vụ (tạm thời không cho phép bác sĩ chỉ định dịch vụ/ thuốc/ vật tư.....	
17	Hệ thống báo cáo	
17.1	Sổ khám bệnh	
17.2	Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh	
17.3	Thống kê tiếp nhận bệnh nhân theo địa bàn cư trú	
17.4	Thống kê bệnh nhân BHYT	
17.5	Tình hình hoạt động BHYT	
17.6	Thống kê tình hình hoạt động khám bệnh	
17.7	Số liệu khám bệnh, Báo cáo hoạt động phòng khám	
17.8	Báo cáo đăng ký khám bệnh, Báo cáo hoạt động khoa khám bệnh	
17.9	Báo cáo lấy mẫu xét nghiệm,	
17.10	Báo cáo khám bệnh theo Bác Sĩ	
17.11	Danh sách đăng ký khám bệnh, Danh sách khám bệnh	
17.12	Báo cáo số lần nhập viện,	
17.13	Tìm kiếm thông tin người bệnh Nhật ký BHYT	
17.14	Danh sách hẹn tái khám	
17.15	Sổ khám bệnh, Danh sách bệnh nhân khám bệnh bỏ về	
17.16	Báo cáo phòng tiếp nhận	
17.17	Báo cáo số liệu khám bệnh	
17.18	Báo cáo giao ban	
17.19	Thống kê 10 bệnh mắc nhiều nhất	
17.20	Danh sách bệnh nhân bỏ qua kiểm tra phác đồ	
17.21	Danh sách khám bệnh chi tiết,	
17.22	Danh sách bệnh nhân – SMS (nhắn tin)	

17.23	Danh sách chỉ định CLS	
17.24	Danh sách chỉ định CLS chưa thực hiện	
17.25	Danh sách khám sức khỏe	
17.26	Danh sách khám sức khỏe chi tiết	
17.27	Danh sách khám sức khỏe theo đoàn	
17.28	Danh sách khám sức khỏe tổng hợp	
17.29	Báo cáo khám sức khỏe theo kết quả	
17.30	Báo cáo doanh thu theo bác sĩ	
17.31	Lập danh sách đoàn khám sức khỏe	
17.32	Thống kê khám sức khỏe tổng quát	
17.33	Danh sách bệnh nhân – Hồ sơ sức khỏe	
17.34	Thống kê số lượng chỉ định dịch vụ theo nhóm	
17.35	Danh sách chăm sóc theo mức độ	
17.35	Danh sách bệnh nhân làm xét nghiệm, CLS bỏ về	
17.36	Báo cáo tình hình bệnh tật và tử vong theo ICD10	
17.37	Danh sách bệnh nhân điều trị tại khoa	
17.38	Các mẫu báo cáo khác theo quy định	
17.39	Sổ ra viện theo khoa	
17.40	Sổ phẫu thuật	
17.41	Sổ thủ thuật	
17.42	Báo cáo bệnh nhân chuyển tuyến	
17.43	Báo cáo tổng hợp dịch vụ kỹ thuật theo số lượng	
17.44	Danh sách bệnh nhân chuyển đi khoa khác	
17.45	Báo cáo bệnh nhân bệnh truyền nhiễm	
17.46	Danh sách bệnh nhân khoa khác đến	
17.47	Các mẫu báo cáo khác theo Bộ, ngành quy định.....	
	Báo cáo Tổng hợp	
17.48	Báo cáo tuần	
17.49	Báo cáo tháng	
17.50	Báo cáo danh sách bệnh nhân đầu kỳ	
17.51	Tình hình cán bộ, công chức, viên chức	
17.52	Báo cáo hoạt động khám bệnh	
17.53	Báo cáo hoạt động điều trị	
17.54	Báo cáo hoạt động PTTT	
17.55	Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản	
17.56	Báo cáo hoạt động CLS	
17.57	Báo cáo dược bệnh viện	
17.58	Báo cáo trang thiết bị y tế	
17.59	Báo cáo hoạt động chỉ đạo tuyến	
17.60	Báo cáo nghiên cứu khoa học	
17.61	Hoạt động tài chính	
17.62	Báo cáo chi tiết về thu viện phí, bảo hiểm	
17.63	Báo cáo chi tiết về các khoản chi	

17.64	Báo cáo các khoản không thu được	
17.65	Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong tại bệnh viện	
17.66	Hoạt động khám chữa bệnh	
17.67	Tình hình hoạt động BHYT theo tháng	
17.68	Tình hình mắc bệnh và tử vong do tai nạn thương tích	
17.69	Hoạt động sức khỏe sinh sản	
17.70	Hoạt động chăm sóc bà mẹ	
17.71	Một số chỉ tiêu bổ sung	
17.72	Tình hình bệnh truyền nhiễm gây dịch	
17.73	Báo cáo Dược bệnh viện chuyên khoa	
17.74	Hoạt động phẫu thuật, thủ thuật theo chỉ định	
17.75	Thông tin về sinh tử	
17.76	Tình hình thu, chi ngân sách ngành y tế địa phương	
17.77	Tình hình thu chi ngân sách theo tuyến	
17.78	Tình hình cơ sở y tế và giường bệnh	
17.79	Tình hình nhân lực y tế	
17.80	Tình hình sản xuất kinh doanh dược	
17.81	Tình hình trang thiết bị y tế địa phương	
17.82	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	
17.83	Tình hình chăm sóc sức khỏe bà mẹ	
17.84	Thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình	
17.85	Công tác khám chữa bệnh và dịch vụ y tế	
17.86	Thực hiện công tác phòng bệnh	
17.87	Các bệnh lây và bệnh quan trọng	
17.88	Báo cáo thống kê tai nạn thương tích	
17.89	Danh sách bệnh nhiễm theo loại	
17.90	Danh sách bệnh nhiễm tổng hợp	
17.91	Danh sách bệnh nhiễm chi tiết theo bệnh nhân	
17.92	Các báo cáo theo quy định	
17.93	Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh	
17.94	Báo cáo chỉ tiêu chuyên môn toàn viện	
17.95	Báo cáo thống kê thực hiện phẫu thuật, thủ thuật theo khoa	
17.96	Danh sách bệnh nhân khoa khác đến	(để đối chiếu số liệu)
17.97	Báo cáo số liệu dân tộc thiểu số	
17.98	Thống kê tai nạn thương tích	
17.99	Báo cáo tình hình bệnh tật và tử vong theo ICD	
17.100	Một số biểu báo cáo theo quy định Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về quy định chế độ báo cáo thống kê ngành y tế	
17.101	Báo cáo các bệnh về mắt	Khoa Khám
17.102	Các mẫu báo cáo khác theo Bộ, ngành quy định.....	
	Báo cáo tài chính	
17.103	Bảng kê chứng từ bán lẻ	

17.104	Báo cáo bảng giá điều trị	
17.105	Bảng kê thu tiền (nội trú)	
17.106	Bảng kê biên lai thu tiền ngoại trú	
17.107	Bảng kê nộp tiền bệnh nhân BHYT làm XN trong ngày	
17.108	Chi tiết danh sách bệnh nhân thực hiện xét nghiệm	
17.109	Bảng kê theo dõi tiền tài trợ cho bệnh nhân	
17.110	Bảng kê theo dõi dịch vụ thực hiện cho bệnh viện ngoài (TM-CK)	
17.111	Doanh thu viện phí nội trú	
17.112	Bảng kê thu tiền tài trợ	
17.113	Báo cáo tiền tài trợ của bệnh nhân	
17.114	Bảng kê phiếu thu bệnh nhân	
17.115	Bảng kê thu tiền phần ăn	
17.116	Bảng kê thu tiền sổ khám bệnh	
17.117	Bảng kê chi phí KCB ngoại trú (tổng hợp+chi tiết)	
17.118	Bảng kê chi phí KCB nội trú (tổng hợp+chi tiết)	
17.119	Tổng hợp dịch vụ BHYT ngoại trú	
17.120	Tổng hợp dịch vụ BHYT nội trú	
17.121	Báo cáo tình hình sử dụng máu và chế phẩm máu	
17.122	Bảng tổng hợp dữ liệu người bệnh xuất viện	
17.123	Bảng kê chi phí KCB ngoại trú (thu phí)	
17.124	Bảng kê chi phí KCB nội trú (thu phí)	
17.125	Sổ chi tiết vật tư phòng kế toán	
17.126	Bảng kê chứng từ bán lẻ tại quầy	
17.127	Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT ngoại trú, nội trú xuất viện	
17.128	Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT	
17.129	Ngoại trú, nội trú đang nằm viện	
17.130	Chi tiết xuất phòng kế toán	
17.131	Chi tiết nhập phòng kế toán	
17.132	Bảng kê thu tiền máu ngoại trú	
17.133	Bảng kê thu tiền phản ứng chéo	
17.134	Sổ tổng hợp tạm ứng hoàn ứng	
17.135	Bảng công nợ tồn tạm ứng	
17.136	Bảng kê hóa đơn thu tạm ứng	
17.137	Bảng kê hóa đơn thu trực tiếp	
17.138	Bảng kê hóa đơn thu chi	
17.139	Bảng kê hoàn trả biên lai	
17.140	Bảng kê xuất bán	
17.141	Bảng kê chứng từ biên lai	
17.142	Bảng kê thu chi hàng ngày	
17.143	Báo cáo thu chi ra viện	
17.144	Báo cáo thu 1 phần viện phí	

17.145	Báo cáo thu tiền viện phí hàng ngày	
17.146	Báo cáo chi phí bệnh nhân xuất viện	
17.147	Danh sách bệnh nhân xuất viện chưa thanh toán	
17.148	Sổ thu phí chuyên viện	
17.149	Sổ thu viện phí	
17.150	Sổ thu tạm ứng	
17.151	Báo cáo thất thu, miễn giảm	
17.152	Báo cáo phụ cấp theo khoa, bác sĩ	
17.153	Báo cáo doanh thu tổng hợp	
17.154	Báo cáo doanh thu chi tiết theo khoa phòng	
17.155	Doanh thu công khám, cận lâm sàng, phẫu thuật/thủ thuật	
17.156	Báo cáo hoạt động tài chính	
17.157	Bảng tổng hợp chi tiết theo giá viện phí	
17.158	Báo cáo viện phí đặc thù	
17.159	Báo cáo viện phí chi tiết	
17.160	Chi phí thực hiện xét nghiệm theo bệnh nhân	
17.161	Tổng hợp chi phí thực hiện cận lâm sàng	
17.162	Báo cáo doanh thu theo khoa phòng	
17.163	Báo cáo doanh thu theo nhân viên	
17.164	Báo cáo thu tiền theo nhân viên	
17.165	Bảng kê chi tiết theo phân loại viện phí	
17.166	Bảng kê tổng hợp đối chiếu rà soát	
17.167	Bảng kê nhóm viện phí	
17.168	Bảng kê loại viện phí	
17.169	Kết xuất được các mẫu báo cáo theo định kỳ đối tượng bệnh nhân thu phí: Tổng hợp doanh thu tổng hợp bệnh nhân khám chữa bệnh Ngoại trú, Nội trú, tổng hợp thuốc, vật tư, dịch vụ kỹ thuật để tính kết cấu tiền lương cho đơn vị.	
17.170	Các mẫu báo cáo khác theo Bộ, ngành quy định.....	
	Hệ thống báo cáo Khoa XN – CDHA	
17.171	Báo cáo cấp phát máu	
17.172	Báo cáo cấp phát máu (xuất kho)	
17.173	Báo cáo cấp phát máu (nhập kho)	
17.174	Báo cáo cấp phát máu (hoàn trả)	
17.175	Danh sách booking máu	
17.176	Danh sách máu tồn kho	
17.177	Báo cáo hoạt động chuyên môn	
17.178	Báo cáo bàn giao máu	
17.179	Danh sách bác sĩ thực hiện SA, ECG, danh sách bệnh nhân thực hiện (SA, ECG, XQ)	
17.180	Danh sách KTV chụp XQ tại giường	
17.181	Báo cáo tổng hợp	
17.182	Danh sách chờ thực hiện CLS	
17.183	Danh sách bệnh nhân đã thực hiện CLS	

17.184	Danh sách bệnh nhân có chỉ định nhưng chưa đóng tiền	
17.185	Tổng hợp doanh thu theo nhân viên	
17.186	Tổng hợp số ca thực hiện theo nhân viên	
17.187	Danh sách bệnh nhân đã lấy mẫu	
17.188	Danh sách bệnh nhân chờ lấy mẫu	
17.189	Danh sách bệnh nhân đã trả kết quả	
17.190	Hoạt động xét nghiệm	
17.191	Tổng hợp số người – số ca – tiêu bản	
17.192	Tổng hợp xét nghiệm gửi	
17.193	Tổng hợp số ca theo ngoại trú – nội trú – đối tượng	
17.194	Thống kê số ca theo đối tượng	
17.195	Thống kê kết quả xét nghiệm	
17.196	Thống kê kết quả xét nghiệm khám sức khỏe theo đoàn	
17.197	Thống kê kết quả xét nghiệm sinh học phân tử	
17.198	Thống kê kết quả xét nghiệm tế bào	
17.199	Thống kê xét nghiệm theo bệnh nhân	
17.200	Thống kê số ca xét nghiệm	
17.201	Thống kê số ca xét nghiệm theo máy	
17.202	Thống kê số lượng xét nghiệm hàng ngày	
17.203	Thống kê xét nghiệm theo chỉ định	
17.204	Thống kê số lượng xét nghiệm theo khoa phòng – đối tượng	
17.205	Thống kê chuyên môn Xét nghiệm	
17.206	Thống kê bệnh nhân xét nghiệm HIV – HbsAg - HPV	
17.207	Thống kê xét nghiệm kháng sinh đồ	
17.208	Danh sách bệnh nhân hện	
17.209	Tổng hợp sử dụng hóa chất theo định mức	
17.210	Thống kê AFB	Bệnh nhân lao
17.211	Báo cáo tổng hợp toàn viện	
17.212	Thống kê thực hiện Cận lâm sàng – Siêu âm - Xquang	
17.213	Thống kê chuyên môn	
17.50	Chi tiết sử dụng phim	
17.51	Tổng hợp sử dụng thuốc phim	
17.52	Báo cáo tổng hợp hoạt động Cận lâm sàng	
17.53	Định mức hao phí các vật tư, hóa chất, từ kho, tủ trực theo dịch cls thực hiện(có chức năng chuyển đổi đơn vị tính từ đơn vị nhập kho)	
17.54	Báo cáo số xét nghiệm theo chỉ số	
17.55	Báo cáo số chẩn đoán hình ảnh	
17.56	Báo cáo số chẩn đoán hình ảnh theo đối tượng bệnh nhân	Đối tượng điều trị
	Báo cáo hoạt động Phẫu thuật - Thủ thuật	
17.57	Danh sách nhân viên thực hiện các loại thủ thuật	
17.58	Danh sách bệnh nhân thực hiện thủ thuật	

17.61	Danh sách nhân viên thực hiện dịch vụ cụ thể theo yêu cầu	
17.62	Danh sách nhân viên thực hiện gây mê	
17.63	Báo cáo các về hoạt động Phẫu thuật - Thủ thuật	
17.64	Danh sách bệnh nhân phẫu thuật-thủ thuật có tên kí thực hiện	
17.65	Các mẫu báo cáo khác theo Bộ, ngành quy định.....	
	Phân hệ báo cáo dược	
17.66	Bổ sung báo cáo:	
17.67	- Sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho thuốc gây nghiện, hương thần, tiền chất làm thuốc	
17.68	- Sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho thuốc dạng phối hợp có chứa chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa chất hương thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc và dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	
17.69	- Báo cáo xuất, nhập, tồn kho, sử dụng thuốc GN, HT, TC, thuốc phóng xạ, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất	
17.70	- Sổ theo dõi thông tin chi tiết khách hàng	
17.71	Báo cáo công tác khoa Dược bệnh viện	
17.72	Báo cáo sử dụng thuốc	
17.73	Báo cáo sử dụng kháng sinh	
17.74	Báo cáo sử dụng hóa chất	
17.75	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao	
17.76	Biên bản kiểm kê thuốc	
17.77	Biên bản kiểm kê hóa chất	
17.78	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao	
17.79	Biên bản xác nhận thuốc/hóa chất/vật tư y tế tiêu hao mất/hỏng/vỡ	
17.80	Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao	
17.81	Báo cáo xuất nhập tồn kho	
17.82	Báo cáo tồn kho toàn viện	
17.83	Báo cáo xuất nhập theo khoa phòng	
17.84	Các mẫu báo cáo khác theo Bộ, ngành quy định.....	
18	Chức năng liên thông/đẩy dữ liệu	
18.1	Liên thông CSKBMTE theo văn bản	
18.2	Tích hợp chức năng liên thông khám sức khỏe định kỳ, toàn dân và hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định của bộ Y tế.	
18.3	Liên thông đơn thuốc điện tử	
18.4	Đẩy các chứng từ: Giấy ra viện, Giấy nghỉ ốm, Giấy nghỉ dưỡng thai. Đề án 06/CP của Chính Phủ: Liên thông khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, Giấy báo tử	
19	Cho phép Chia sẻ, kết nối, đồng bộ dữ liệu sang hệ thống phần mềm EMR, RIS/PACS	

3. Yêu cầu về các cảnh báo/cấm hỗ trợ nghiệp vụ

- Nhà cung cấp phải có cam kết chứng minh hệ thống đáp ứng các cảnh

báo/cấm, hỗ trợ nghiệp vụ tại mỗi phân hệ chức năng, chứng minh việc hiển thị được các cảnh báo cụ thể tương ứng với mỗi tình huống, cụ thể:

TT	Tên cảnh báo
I	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ khám bệnh
1.	Cấm/cảnh báo bác sỹ khám trên nhiều bệnh nhân trùng giờ - Đưa thông báo Cấm/cảnh báo khi bác sỹ chỉ định/ thực hiện dịch vụ kỹ thuật nhiều bệnh nhân trùng giờ
2.	Cảnh báo Thuốc tương tác nhau - Khi Kê đơn : kê các thuốc có tương tác với nhau thì hiện thị cảnh báo thông tin tương tác thuốc
3.	Kê đơn thuốc theo chẩn đoán - Khai báo thuốc dùng cho mã bệnh ICD, Đưa ra cảnh báo/cấm không được kê thuốc khi chẩn đoán không có bệnh đã khai báo
4.	Cảnh báo thông tin hoạt chất khi kê đơn - Đưa cảnh báo khi kê hoạt chất đó phải có thông tin hội chẩn mới được kê
5.	Cảnh báo /cấm kê thuốc cùng hoạt chất - Đưa ra Cảnh báo/Cấm kê các thuốc trong đơn có cùng hoạt chất để tránh kê trùng thuốc
6.	Kiểm soát tuổi được phép kê thuốc cho bệnh nhân theo tuổi - Đưa ra Cảnh báo/Cấm khi Bệnh nhân chưa đủ tuổi kê thuốc
7.	Kiểm soát kê dịch vụ theo tuổi - Đưa ra Cảnh báo/Cấm khi Bệnh nhân chưa đủ tuổi để chỉ định dịch vụ
8.	Kiểm soát kê dịch vụ theo chẩn đoán - Đưa ra Cảnh báo khi không có Mã bệnh được khai báo thì không được kê dịch vụ đó
9.	Không được kê trùng chẩn đoán - Cảnh báo không cho lưu chẩn đoán khi kê bệnh Kèm theo trùng Bệnh chính, Bệnh kèm theo trùng bệnh Kèm theo
10.	Cảnh báo kê vượt trần chi phí - Cảnh báo khi kê chi phí vượt trần khai báo: chi phí tính trên tổng chi phí của bệnh nhân hoặc tính trên Thành tiền BHYT .Cảnh báo theo phiếu hoặc theo chi tiết phiếu
II	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ nội trú
1.	Cảnh báo kê chi phí giường ghép - Đưa cảnh báo bệnh nhân nằm giường ghép để kê đúng chi phí: giường ghép đôi 50% chi phí
2.	Cảnh báo/Cấm kê thuốc quá liều - Đưa Cảnh báo/Cấm khi kê thuốc quá liều dùng cho bệnh nhân
3.	Cảnh báo khi kê thuốc có tỷ lệ - Đưa thông báo kê thuốc có tỉ lệ khác tỷ lệ khai báo trong danh mục
4.	Cảnh báo kê thuốc cấm theo bệnh - Khi kê thuốc đưa ra Cảnh báo Bệnh nhân có mã Bệnh đó thì Cấm kê thuốc vừa kê, để kê thuốc khác

TT	Tên cảnh báo
5.	Cảnh báo kê thuốc theo bệnh - Khi kê thuốc đưa ra Cảnh báo Bệnh nhân không có mã Bệnh đó thì Cấm kê thuốc vừa kê, để kê thuốc khác.
6.	Cảnh báo kê thuốc trùng hoạt chất trong ngày - Khi kê thuốc đưa cảnh báo nếu Thuốc có hoạt chất trùng với hoạt chất của Thuốc đã kê trước đó Trong cùng ngày
7.	Kiểm soát xếp phòng giường - Cảnh báo/cấm báo xếp giường quá người
8.	Kiểm soát xếp phòng giường theo giới tính - Cảnh báo/cấm xếp khác giới tính vào cùng giường
9.	Kiểm soát số ca thực hiện phẫu thuật, thủ thuật? - Đưa Cảnh báo/Cấm số khi Bác sĩ, Kỹ thuật viên làm quá số ca Phẫu thuật, Thủ thuật trong ngày. Số ca thực hiện khai báo theo từng Nhân viên
10.	Cấm kê y lệnh khi không có chứng chỉ hàng nghề - Đưa thông báo cấm Bác sỹ điều trị không có chứng chỉ nghề không được kê y lệnh.
11.	Cấm kê chi phí ngoài hạn thẻ - Hết hạn thẻ chỉ được kê quá một số ngày cho phép theo thiết lập số ngày. Quá số ngày thì cấm kê
12.	Cho phép chuyển đối tượng sang BHYT khi có chi phí ngoài hạn thẻ - Cấm /Cảnh báo khi chuyển đối tượng sang BHYT khi có chi phí ngoài hạn thẻ BHYT của bệnh nhân.
13.	Cảnh báo thiếu thông tin công ốm đối với trẻ em dưới 7 tuổi - Cảnh báo thiếu thông tin cha hoặc mẹ ở công ốm, nghỉ dưỡng thai đối với trẻ em dưới 7 tuổi.
14.	Chưa đủ điều kiện không cho đăng ký ra viện. - Đưa thông báo: Y lệnh Cận lâm sàng chưa làm xong, Phẫu thuật – Thủ thuật chưa làm xong, Y lệnh Thuốc, vật tư đã kê chưa duyệt, phiếu trả lại chưa duyệt
III	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ cận lâm sàng chẩn đoán hình
1.	Cấm hoặc Cảnh báo dịch vụ CĐHA làm trùng giờ PT-TT theo nhân viên - Cùng một nhân viên cảnh báo hoặc Cấm cho lập kết quả trùng giờ CĐHA và PT-TT
2.	Cấm hoặc Cảnh báo làm quá số Ca Cận Lâm Sàng - Đưa thông báo Cảnh báo hoặc Cấm khi BS, KTV, máy CLS làm quá số ca CLS trong ngày
3.	Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ và đọc kết quả - Cảnh báo thời gian thực hiện Dịch vụ và đọc kết quả để tránh quá gần nhau

TT	Tên cảnh báo
4.	Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ - Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ quá ngắn
IV	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ cận lâm sàng xét nghiệm
1.	Cấm hoặc Cảnh báo làm quá số Ca Cận lâm sàng - Đưa thông báo Cảnh báo hoặc Cấm khi Bác sĩ, Kỹ thuật viên, máy Cận lâm sàng làm quá số ca Cận lâm sàng trong ngày
2.	Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ và đọc kết quả - Cảnh báo thời gian thực hiện Dịch vụ và đọc kết quả để tránh quá gần nhau
3.	Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ - Cảnh báo thời gian làm Dịch vụ quá ngắn
V	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ dược
1	Cảnh báo thuốc sắp hết hạn - Đưa ra danh sách thuốc sắp hết hạn
VI	Cảnh báo hỗ trợ nghiệp vụ viện phí
1	Kiểm tra trước Thanh toán - Đưa cảnh báo chưa đủ điều kiện thanh toán nếu: Bệnh nhân chưa thanh toán ra viện, Có Phiếu Trả lại chưa Duyệt, Có chi phí chưa thu...
2	Kiểm tra giá kê dịch vụ khác giá danh mục - Kiểm tra giá dịch vụ khác giá danh mục để cập nhật lại đúng giá
VII	Hỗ trợ khác.
1	Cập nhật các biểu mẫu theo quy định đầy đủ, đúng tiến độ, kịp thời cho đơn vị trong quá trình hoạt động